

Số: *3384* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *06* tháng *11* năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Đính chính Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định về thực hiện chính sách ưu đãi sử dụng đất đối với hoạt động xã hội hóa đầu tư thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/1/2011 hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2545/SKHĐT-ĐKKD ngày 09/10/2018 về việc đính chính Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đính chính lỗi kỹ thuật trình bày tại Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định về thực hiện chính sách ưu đãi sử dụng đất đối với hoạt động xã hội hóa đầu tư thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

Tại Điều 9. Quy định chuyển tiếp, hiệu lực thi hành, có ghi là:

*“Cơ sở thực hiện xã hội hóa theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của HĐND tỉnh được hưởng mức miễn tiền thuê đất theo quy định này kể từ ngày 15/6/2008”.*

Nay đính chính thành:

*“Cơ sở thực hiện xã hội hóa theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của HĐND tỉnh được hưởng mức miễn tiền thuê đất theo quy định này kể từ ngày 24/6/2008”.*

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (đ/c Trưởng);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

tungnd,10/2018 /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Hồng Bắc**